

Số: 457/2022/QĐCNTTLH

Quận Lê Chân, ngày 19 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34, và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Thành Ngọc H và bà Bùi Thị Linh C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của ông Thành Ngọc H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 12 tháng 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Ông Thành Ngọc H; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 22/460 L, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Tổ 15, phường K, quận L, thành phố Hải Phòng.

Bà Bùi Thị Linh C; nơi cư trú: Số 22/460 L, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Thành Ngọc H và bà Bùi Thị Linh C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Thành Ngọc Minh T, sinh ngày 30/10/1991 và Thành Ngọc Trà M, sinh ngày 20/03/1993. Ly hôn, các con chung đều đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND phường L, quận N,
TP Hải Phòng (GCNKH ngày 22/01/1991);
- Lưu: TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Đức Hoàng